

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 169 /2023/HSST
Ngày 16/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Trần Thanh Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2023/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, tên gọi khác: không. Sinh ngày 03/8/1992. ĐKKHKT: Tổ 15, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: Tổ 09, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ch (đã chết); Con bà Trần Thị C; Vợ: Ngô Bích V; Có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định số 08/QĐ-XPHC ngày 24/10/2013 của Công an phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”. Chấp hành xong ngày 24/10/2013; Tại Quyết định số 0004952/QĐ-XPHC ngày 27/02/2023 của Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2023 đến nay). Có mặt.

***Người làm chứng:**

1. Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1998, vắng mặt

HKT: Thôn 4, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Chị Đặng Thị T, sinh năm 1996, vắng mặt

HKT: Xóm L, xã P, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người chứng kiến:** Anh Hà Quốc C, sinh năm 1969. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ 09, phường Th, TP. T, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 10/01/2023, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại số nhà 32 thuộc tổ 9, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên có nhiều đối tượng nam nữ tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy. Nhận được tin báo, tổ công tác cùng chính quyền địa phương đến kiểm tra xác minh theo nguồn tin tại số nhà 32, phòng 102 phát hiện có 03 nam, nữ có họ tên: Nguyễn Văn H; Lê Thị Thu Hiền, sinh năm 1998, HKTT: Thôn 4, xã Sơn Long, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; Đặng Thị Thu, sinh năm 1996, HKTT: xóm Là Khoan, xã Phương Giao, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên

Tiến hành kiểm tra phát hiện trên mặt đệm phòng ngủ phía trong có 01 đĩa sứ màu trắng trên mặt đĩa có 01 thẻ nhựa màu xám, 01 ống hút và chất bột màu trắng (niêm phong theo quy định). Ngoài ra còn tạm giữ 01 loa màu đen tại cuối đệm. Kiểm tra người H, Hiền, Thu không phát hiện thu giữ gì.

Cùng ngày, tổ công tác tiến hành cân xác định: Số chất bột màu trắng có khối lượng 0,308 gam (niêm phong ký hiệu H gửi giám định).

Tại Kết luận giám định số 280 ngày 19/01/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng niêm phong ký hiệu H gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,308 gam.

Tại biên bản kiểm tra chất ma túy ngày 10/01/2023, tại trạm y tế phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, kết quả: Nguyễn Văn H, Lê Thị Thu Hiền, Đặng Thị Thu dương tính đối với chất ma túy MDMA, MET, KET.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 09/01/2023, H rủ Hiền xuống phòng 102 tại số nhà 32 thuộc tổ 9, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên là nhà của H thuê, H có nói với Hiền là có ma túy Ke, và rủ Hiền sử dụng. Hiền đồng ý. H đi vào trong kho để đồ ở trước phòng 102 lấy đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có 01 thẻ nhựa màu xám và 01 ống hút cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng có sẵn từ trước đó, sau đó đi đến trước cửa phòng 102 lấy 01 túi nilon trắng chứa ma túy Ke rồi đi vào phòng cùng Hiền sử dụng. H để đĩa sứ xuống mặt đệm, trên đĩa có thẻ nhựa và ống hút và đổ toàn bộ số ma túy Ke trong túi nilon màu trắng lên đĩa sứ. Lúc này có Đặng Thị Thu mang hoa quả vào phòng và ngồi chơi trong phòng. H dùng thẻ nhựa chia một phần ma túy Ke ra thành 04 đường ma túy. Chia ma túy Ke xong, H cầm ống hút tự sử dụng (hít) 02 đường ma túy Ke từ trên đĩa. Khi sử dụng ma túy xong H bê đĩa sứ chứa ma túy Ke lên đến trước mặt của Hiền, để mời Hiền sử dụng, Hiền tự cầm ống hút sử dụng (hít) 02 đường ma túy Ke trên đĩa mà H đang bê. Hiền sử dụng xong, H để đĩa ma túy Ke lên mặt đệm, nH khi vừa để đĩa ma túy lên đệm thì bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ. Đặng Thị Thu không sử dụng ma túy cùng H và Hiền. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ H khai được người bạn tên Sơn không rõ lai lịch cho tại khu vực phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên tuy nhiên H không nhớ rõ thời gian cụ thể.

Lời khai nhận của Nguyễn Văn H phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản làm việc; Lời khai của người chứng kiến; Lời khai của người làm chứng Lê Thị Hiền, Nguyễn Thị Thu; Vật chứng thu giữ; Biên bản xét nghiệm chất ma túy; Kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án: 01 DVD được chuyển theo hồ sơ vụ án; 02 bì niêm phong ký hiệu H1, H2 bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu; 01 loa màu đen; 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu NS1 bên trong chứa 01 thẻ nhựa màu xám, 01 ống hút cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 đĩa sứ màu trắng. Hiện vật chứng trên đang được bảo quản tại kho của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 145/CT-VKSNDTPTN, ngày 04/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xác định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

+ Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: H1 (bên trong có chứa 0,208gam mẫu vật còn lại sau giám định vỏ bao gói mẫu H1); 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: H2 (bên trong có chứa vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu); 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: NS1 (bên trong có chứa 01 thẻ nhựa màu xám; 01 đĩa sứ màu trắng)

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: NS1 (bên trong có chứa 01 ống hút cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 loa đã qua sử dụng, vỏ màu đen.

+ Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến với vật chứng đã thu được, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 00 giờ 05 phút ngày 10/01/2023, tại tổ 9, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành kiểm tra phòng 102, số nhà 32 phát hiện Nguyễn Văn H cùng Lê Thị Thu Hiền đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn H là người chuẩn bị ma túy và các công cụ phương tiện, rủ Lê Thị Thu Hiền tới phòng 102 để sử dụng ma túy. Khi đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Công an phát hiện lập biên bản, thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3]. Bản cáo trạng số 145/CT-VKSTPTN ngày 04/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 255 quy định:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nên vẫn cố ý phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy: Bị cáo H không có tiền án, tiền sự có nhân thân xấu. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Mức hình phạt ví đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về việc xử lý hành vi và các đối tượng có liên quan: Về nguồn gốc Ketamine, Nguyễn Văn H khai được một người đàn ông không rõ lai lịch tên Sơn cho và đã sử dụng một phần, còn lại 0,308 gam. Do khối lượng ma túy không đủ để xử lý H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H; Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Thị Thu Hiền ngày 10/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Đối với Đặng Thị Thu, quá trình điều tra Thu khai nhận trước đó một ngày Thu đã sử dụng ma túy. Ngày 10/01/2023, Thu không sử dụng ma túy cùng H và Hiền. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ để xử lý.

[6]. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với vật chứng gồm: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: H1 (bên trong có chứa 0,208gam mẫu vật còn lại sau giám định vỏ bao gói mẫu H1) mặt sau có các dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Nguyễn Thành Trung; 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: H2 (bên trong có chứa vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu); 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: NS1 (bên trong có chứa 01 thẻ nhựa màu xám; 01 đĩa sứ màu trắng. Xác định là vật cấm lưu thông và không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 loa đã qua sử dụng, vỏ màu đen; 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: NS1 (bên trong có chứa 01 ống hút cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000đồng, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn H 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: H1 (bên trong có chứa 0,208gam mẫu vật còn lại sau giám định vỏ bao gói mẫu H1) mặt sau có các dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Nguyễn Thành Trung; 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: H2 (bên trong có chứa vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu) mặt sau có các dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Nguyên và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: NS1 (bên trong

có chứa 01 thẻ nhựa màu xám; 01 đĩa sứ màu trắng) mặt sau có các dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Nguyên và chữ ký của các thành phần tham gia

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 loa đã qua sử dụng, vỏ màu đen; 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: NS1 (bên trong có 01 ống hút cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000đồng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 347 ngày 02/6/2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 DVD.

3/Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

4/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP.Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh T.Nguyên;
- Công an TP.Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải